

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC  
NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần:** Hướng nghiệp - Mã học phần : 10355

**2. Khoa phụ trách:** Công nghệ thông tin

**3. Họ tên các giảng viên giảng dạy:**

**3.1. Họ và tên: Lê Minh Tuấn**

- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân
- Địa chỉ liên hệ: Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Bình Thuận
- ĐT: 0979200453; email: baypt2004@yahoo.com

**3.2. Họ và tên: Lê Thanh**

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Công nghệ thông tin
- ĐT: 0983073491; email: lthanh@upt.edu.vn

**5. Phân bổ thời gian (tiết): 15 tiết**

- Lên lớp: 15 tiết
- Tự học: 30 tiết

**6. Học phần tiên quyết:**

**7. Mục tiêu của học phần:**

Hiểu được ngành học và vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp; Nhận thức được vai trò, nhiệm vụ, chức năng và phẩm chất cần có của người làm trong ngành CNTT

**8. Chuẩn đầu ra học phần:**

**8.1 Kiến thức**

- (1) Sinh viên nắm được một số thông tin cơ bản về công tác hướng nghiệp
- (2) Những chỉ dẫn cần thiết trong việc lựa chọn nghề nghiệp, giới thiệu khái quát các lĩnh vực ngành CNTT trong xã hội
- (3) Biết được các kiến thức về kỹ năng đọc, ghi chép, thuyết trình, làm việc nhóm

**8.2 Kỹ năng**

(4) Biết vận dụng kiến thức đã học vào công tác lựa chọn nghề nghiệp. Biết rõ quy trình về thực hành nghề nghiệp

(5) Biết áp dụng các kỹ năng đọc, ghi chép, thuyết trình, ... để thực hiện và trình bày bài thuyết trình

### 8.3 Mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm

(6) Có thái độ nghiêm túc và chăm chỉ trong học tập, tự tin áp dụng các kiến thức trong học tập vào thực tế

## 9. Nội dung học phần:

### 9.1. Tóm tắt nội dung học phần:

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức:

- Ngành, chuyên ngành CNTT và chương trình đào tạo
- Một số kỹ năng về ghi chép, giao tiếp, hội họp, thuyết trình, làm việc nhóm ...

### 9.2. Nội dung học phần

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				TL	CDR
			TC	TL	BT	TH	TH	
1	Chương 1: Tổng quan về công tác cử nhân ngành CNTT	1.1 Đặt vấn đề 1.2 Chức năng 1.3 Nhiệm vụ 1.4 Năng lực cần có 1.5 Đạo đức nghề nghiệp	3					(1), (2)
2	Chương 2: Quá trình đào tạo CNTT	2.1 Quá trình đào tạo chung 2.2 Chương trình đào tạo 2.3 Kế hoạch đào tạo	3					(1), (2)
3	Chương 3: Kỹ năng ghi chép, giao tiếp và làm	3.1 Đặt vấn đề 3.2 Kỹ năng ghi chép 3.3 Kỹ năng giao tiếp	6	3				(3)

	việc theo nhóm	3.4 Kỹ năng làm việc theo nhóm						
4	Chương 4: Kỹ năng thực hành nghề nghiệp	4.1 Tổng quan về thực hành nghề nghiệp 4.2 Công tác chuẩn bị thực tập 4.3 Thực hiện kế hoạch thực tập 4.4 Báo cáo thực tập	3	1				(1), (3)
<b>Tổng cộng</b>			<b>15</b>					

### 10. Yêu cầu và kỳ vọng của học phần:

Sinh viên có thể sử dụng kiến thức của môn học trong việc tổng hợp, phân tích đánh giá hoạt động

- Phần lý thuyết được giảng dạy trên lớp 4 buổi. Những thắc mắc, nếu có, của sinh viên sẽ được giải đáp trong thời gian lên lớp, ở những thời điểm thuận lợi nhất cho học tập và nghiên cứu.
- Phần thực hành được tổ chức theo nguyên tắc học nhóm, mỗi nhóm học tập gồm 6 đến 10 sinh viên tự hình thành và nộp danh sách cho giáo viên vào tuần thứ 2 của chương trình. Nhóm học tập phải hoàn thành những yêu cầu sau :
  - + Sinh viên cần làm việc tích cực bằng cách tự tìm hiểu các tài liệu bắt buộc và tài liệu tham khảo, làm bài tập, chuẩn bị tình huống ở nhà trước khi vào lớp theo lịch học.
  - + Sinh viên sẽ nhận một cuốn bài tập ứng dụng, họp nhóm học tập để giải các bài tập này và các nhóm sẽ được mời bất chợt giải đáp trên lớp khi có yêu cầu theo lịch học bên dưới.
  - + Sinh viên sẽ được mời trả lời câu hỏi bất chợt trong lớp học sau từng phần giảng. (Sinh viên phát biểu đúng sẽ được Ban Cán Sự ghi nhận cộng vào điểm chuyên cần)
- Phương pháp giảng dạy ở môn học này là sử dụng bài giảng bằng PowerPoint, nhưng sinh viên phải ghi chép thêm.

- Trong quá trình học, Sinh viên áp dụng thảo luận theo cặp đôi, thuyết trình, đóng kịch tình huống (nếu cần)
- Trong giờ học Sinh viên tuyệt đối không nói chuyện và để điện thoại ở chế độ rung.
- **Cuối học kỳ**, sinh viên sẽ làm bài báo cáo

#### 11. Phương pháp đánh giá học phần:

Những nội dung cần đánh giá	Số lần đánh giá	Trọng số (%)
Dự lớp	10	10
Thảo luận		
Bản thu hoạch		
Thuyết trình	1	5
Bài tập	1	5
Thi giữa học kỳ	1	30
Thi cuối học kỳ	1	60
		<b>Tổng: 100%</b>

- Vì lớp đông, giảng viên sẽ không điểm danh từng buổi học mà sẽ điểm danh bất chợt 10 buổi trong suốt quá trình học. Nếu Sinh viên nào vắng 1 buổi sẽ bị trừ 1 điểm trong cột điểm chuyên cần. Sinh viên **đi học trễ 15 phút** sẽ coi như vắng mặt buổi học hôm đó. **Điểm chuyên cần** (10 % tổng số điểm ) của sinh viên còn được đánh giá qua việc làm các bài tập trong lớp, phát biểu hay qua các bài tập tình huống.
- **Tham gia phát biểu ý kiến xây dựng bài:** Sinh viên khi phát biểu đúng sẽ được cộng 1 điểm thưởng vào điểm chuyên cần (nếu điểm chuyên cần đã tối đa thì sẽ được cộng vào điểm thi giữa học kỳ)
- Khi giảng viên yêu cầu một nhóm nào đó lên trình bày một tình huống hoặc làm bài tập, **toàn bộ nhóm đó sẽ bị 0 điểm** nếu trường hợp sau đây xảy ra: không chuẩn bị gì hết; và thành viên nào vắng mặt sẽ bị 0 điểm. Đối với cá nhân, khi giảng viên yêu cầu một cá nhân trả lời một câu hỏi có tính bất kỳ, cá nhân đó sẽ bị 0 điểm nếu: (a) vắng mặt, và (b) không trả lời được.

- **Có hành động gian dối:** Nếu sinh viên có hành động gian dối trong quá trình làm bài kiểm tra, bài thi, bài tập nộp cho giảng viên (sao chép bài của bạn; xem tài liệu trong quá trình thi, kiểm tra; đạo văn...) thì sẽ bị điểm 0.

## 12. Học liệu

### 12.1. Tài liệu chính

[1] “Bài giảng môn học Công tác kỹ sư”, ĐHBK- Đại học Quốc gia Tp.HCM, 2016

[2] Chương trình đào tạo ngành CNTT – Đại học Phan Thiết

### 12.2 Tài liệu tham khảo

[3] Kỹ năng thuyết trình – NXB tổng hợp TPHCM -2012 .

[4] Chuyên đề ”Kỹ năng làm việc nhóm”, tài liệu dành cho đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. TS. Trương Minh Đức- Bộ Kế hoạch và Đầu tư Cục Phát triển Doanh nghiệp - 2012

[5] Ứng xử trong giao tiếp xin việc vào công sở. Thu Thủy – Nhà xuất bản Thông tin Hà Nội 2013.

### 12.3. Tư liệu trực tuyến:

## 13. Tổ chức giảng dạy và học tập

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định hiện hành của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết.

## 14. Kế hoạch giảng dạy

Tuần	Số tiết	Nội dung	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	Giáo trình chính
1	4	Tổng quan về công tác cử nhân ngành CNTT	- Thuyết giảng	- Nghe giảng, ghi chú - Thảo luận	[1]
2	4	Quá trình đào tạo CNTT	- Thuyết giảng	- Nghe giảng, ghi chú - Thảo luận	[2]
3	4	Kỹ năng ghi chép, giao tiếp và làm việc theo nhóm	- Thuyết giảng	- Nghe giảng, ghi chú - Thảo luận	[3], [4], [5]

4	4	Kỹ năng thực hành nghề nghiệp	- Thuyết giảng	- Nghe giảng, ghi chú - Thảo luận	[1]
---	---	----------------------------------	----------------	--------------------------------------	-----

### 15. THI KẾT THÚC HỌC PHẦN:

- **Thời gian:** Theo lịch thi chung của trường
- **Hình thức thi:** Làm báo cáo

**Người biên soạn**

*Phan Thiết, ngày tháng năm 2017*

**Trưởng khoa**

**TS. Phạm Đình Trung**